

Số: 01/HD-PGDĐT

Cư M'gar, ngày 08 tháng 5 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2019-2020

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 11); Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 25/5/2014 bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 18) và Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 28/02/2019 ban hành Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11 (gọi tắt là Thông tư 05); Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (Thông tư số 01) của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Cư M'gar về việc Huy động trẻ đến trường Mầm non, Mẫu giáo và tuyển sinh lớp 1 tiểu học và lớp 6 trung học cơ sở năm học 2019 – 2020; Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2019-2020 như sau:

1. Nguyên tắc thực hiện

1.1. Các trường cấp THCS trên địa bàn tham mưu UBND cấp xã để phân tuyển địa bàn tuyển sinh cho các trường (nếu có từ 2 trường cấp THCS trên địa bàn trở lên); thực hiện việc tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng tuyển tuyển sinh do UBND cấp xã quy định.

Đối với xã (thị trấn) có địa bàn giáp ranh với xã (thị trấn) khác mà điều kiện giao thông không thuận lợi và hầu hết học sinh có nguyện vọng học ở một trường gần nhất, ngoài địa bàn thì Hiệu trưởng nhà trường nhận học sinh phải tham mưu cho UBND cấp xã lập văn bản thống nhất giữa 02 xã (thị trấn) và hai trường để tổ chức tuyển sinh.

1.2. Mỗi trường THCS, TH&THCS và trường PTDTNT THCS huyện Cư M'gar tham mưu Phòng GDĐT trình UBND huyện ra quyết định thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh gồm các thành phần: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng; phó chủ tịch là phó hiệu trưởng; thư ký là thư ký Hội đồng trường và các uỷ viên là cán bộ, giáo viên có uy tín, có nghiệp vụ về công tác tuyển sinh.

1.3. Công tác tuyển sinh kết thúc trước ngày 31/7/2019. Nếu sau thời gian này còn học sinh chưa ra lớp, trường tiếp tục tiến hành tuyển sinh, nhưng phải kết thúc trước ngày khai giảng năm học mới ít nhất là một tuần.

1.4. Các trường tổ chức thực hiện việc nhận bàn giao chất lượng và hồ sơ học sinh từ tiểu học lên THCS.

2. Nội dung của kế hoạch tuyển sinh

2.1. *Đối tượng*: Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học còn trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

2.2. *Địa bàn và chỉ tiêu tuyển sinh*:

a) *Địa bàn*: Tuyển sinh trên địa bàn xã (thị trấn) mà trường đang đóng. Đối với các trường PTDTNT THCS huyện Cư M'gar và THCS Nguyễn Tất Thành, địa bàn tuyển sinh là trên tất cả các xã, thị trấn trong huyện. Ngoài ra một số trường được phép tuyển học sinh ở vùng giáp ranh như sau:

- THCS Nguyễn Huệ: địa bàn Thôn 4, Ea M'Ô (xã Cư Suê), Buôn Pôk B (TT Ea Pôk)

- THCS Nguyễn Bình Khiêm: Buôn Hđinh (xã Cư Dliê Mnông)

Tuyển sinh đối với học sinh học theo chương trình tiếng Anh hệ 10 năm: căn cứ kết quả khảo sát số lượng học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 học tiếng Anh chương trình hệ 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ 2020 năm học 2017 – 2019, các trường THCS bố trí học sinh vào lớp học theo chương trình mới.

b) *Chỉ tiêu tuyển sinh*: (Theo phụ lục đính kèm)

2.3. *Hồ sơ tuyển sinh*:

- Sổ hộ khẩu (*bản photo, không cần công chứng*)
- Giấy khai sinh (*bản sao*)
- Học bạ tiểu học (*bản chính*);
- Đơn xin dự tuyển vào lớp 6 (*theo mẫu*)
- Các hồ sơ thuộc diện hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích (nếu có)

Lưu ý:

- Tổ thu hồ sơ tuyển sinh sử dụng phần mềm **Clear Scanner** (*đã tập huấn trong đợt tập huấn xét TN THCS*) để số hóa Giấy khai sinh, Hộ khẩu (trang có tên học sinh), Các hồ sơ thuộc diện hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích (nếu có)

- Học sinh khuyết tật phải có đủ hồ sơ theo quy định.

- Trường THCS Trần Quang Diệu tổ chức xét duyệt hồ sơ học sinh ở bán trú đồng thời với xét tuyển sinh lớp 6.

2.4. *Phương thức tuyển sinh*:

2.4.1. Trường phổ thông dân tộc nội trú THCS huyện Cư M'gar lập kế hoạch tuyển sinh, tham mưu Phòng GDĐT trình UBND huyện phê duyệt để thực hiện theo các nội dung sau:

a) *Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh*:

Trường phổ thông DTNT THCS huyện Cư M'gar căn cứ vào các quy định hiện hành và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đề tham mưu Phòng GDĐT trình UBND cấp huyện giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2019-2020 và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng xã, thị trấn.

b) Phương thức tuyển sinh

Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo 02 vòng

Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển (do Hội đồng Sơ tuyển quyết định)

Học sinh được xét tuyển ở vòng 1 nếu đạt các điều kiện sau:

- Điều kiện về hồ sơ:
 - + Thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01.
 - + Trong độ tuổi quy định và có hồ sơ hợp lệ.
 - + Lý lịch được kê khai rõ ràng do UBND cấp xã xác nhận.
- Điều kiện về kết quả đánh giá giáo dục và xếp loại giáo dục:

Ở tất cả các lớp 1, 2, 3, 4, 5 học sinh hoàn thành chương trình lớp học (theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/ 9/ 2016 về Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GDĐT), không phải thuộc đối tượng phải được hướng dẫn, giúp đỡ, đánh giá, bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học.

Vòng 2: Tổ chức xét tuyển các học sinh đã qua vòng 1 và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Chế độ tuyển thẳng vào trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015 ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 9 dân tộc: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Công, Brâu, Bố Y, Mảng, Cờ Lao).

- Học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Thông tư 01 và đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

e) Thời gian công việc:

- Lập phương án tuyển sinh, đề xuất nhân sự tham gia hội đồng sơ tuyển, Hội đồng kiểm tra đánh giá năng lực: trước 25/5/2019
- Hoàn thành thu hồ sơ tuyển sinh: Trước ngày 05/6/2019
- Tổ chức xét tuyển: trước 15/6/2019

2.4.2. THCS Nguyễn Tất Thành:

a) Phương thức tuyển sinh:

Trường hợp học sinh nộp hồ sơ dự tuyển dưới 150% chỉ tiêu tuyển sinh: Xét tuyển.

Trường hợp học sinh nộp hồ sơ dự tuyển từ 150% chỉ tiêu tuyển sinh trở lên: Kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh với 02 môn bắt buộc Toán và Tiếng Việt, kết quả kiểm tra kết hợp với kết quả học tập ở cấp tiểu học dùng để xét tuyển.

b) Thời gian công việc:

- Lập phương án tuyển sinh, đề xuất nhân sự tham gia Hội đồng tuyển sinh: trước 25/5/2019

- Hoàn thành thu hồ sơ tuyển sinh: trước 05/6/2019

- Tổ chức kiểm tra khảo sát năng lực 2 môn Tiếng Việt và Toán: ngày 10/6/2019 (nếu có)

- Tổ chức xét học sinh trúng tuyển: trước 15/6/2019

2.4.3. Các trường còn lại:

a) Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

b) Thời gian công việc:

- Trình UBND huyện thành lập Hội đồng xét tuyển (qua bộ phận TCCB Phòng GDĐT): ngày 02/7/2019.

- Thu hồ sơ tuyển sinh: hoàn thành trước 30/7/2019

- Xét tuyển sinh: hoàn thành trước 05/8/2019.

Các trường phải sử dụng Danh sách bàn giao học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường Tiểu học trong công tác tuyển sinh.

3. Cách tính điểm xét tuyển vào lớp 6 THCS:

3.1. Điểm tính theo kết quả xếp loại giáo dục và đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học

Thực hiện đánh giá theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/ 9/ 2016 về Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GDĐT, điểm tính theo kết quả đánh giá giáo dục mỗi năm học của học sinh là điểm *trung bình cộng* của tất cả các bài kiểm tra định kỳ các môn cuối năm học.

3.2. Chế độ ưu tiên

3.2.1. Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2 Điều 7 của Thông tư 11 và khoản 4 Điều 1 của Thông tư 05 được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 1,5 điểm, Nhóm đối tượng 2 cộng 1,0 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 0,5 điểm.

3.2.2. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

3.2.3. Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn, buôn) có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn, buôn có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê

duyet danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020.

3.3. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

3.3.1. Điểm xét tuyển

Điểm xét-tuyển là tổng điểm các loại điểm sau:

a) Tổng số điểm tính theo kết quả xếp loại giáo dục và đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học.

b) Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

3.3.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Cấp THCS là cấp học phổ cập vì vậy các trường THCS phải có nhiệm vụ tuyển sinh tất cả các học sinh trong đối tượng tuyển sinh trên địa bàn được giao theo phân tuyến tuyển sinh. Nếu số lượng đăng ký vượt quá khả năng đáp ứng của nhà trường, yêu cầu trường báo cáo về phòng GDĐT biết để điều chỉnh phân tuyến tuyển sinh phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp theo địa bàn cấp xã để tuyển đủ chỉ tiêu giao.

c) Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét các chỉ số phụ. Các chỉ số phụ do trường quy định theo đúng quy chế, đảm bảo sự công bằng học sinh và phải nêu rõ trong kế hoạch tuyển sinh của trường.

3.3.3. Nguyên tắc xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

3.3.4. Cách tính điểm tuyển sinh xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

a) Điểm tuyển sinh (ĐTS) theo phương án xét tuyển kết hợp kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh bao gồm các loại điểm sau:

- Trung bình cộng của các tổng số điểm tính theo kết quả xếp loại giáo dục và đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học (ĐTBKQGD).

- Trung bình cộng các điểm kiểm tra năng lực của hai môn Toán và Tiếng Việt (ĐTBKTNL).

- Điểm ưu tiên (ĐUT).

b) Công thức tính điểm tuyển sinh như sau:

$$\text{ĐTS} = \frac{\text{ĐTBKQGD} + \text{ĐTBKTNL}}{2} + \text{ĐUT}$$

3.3.5. Nguyên tắc xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu tuyển sinh.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển sinh bằng nhau thì tiếp tục xét theo nguyên tắc đã quy định tại điểm c mục 4.3.2.

4. Hội đồng tuyển sinh

Các trường THCS và trường DTNT THCS huyện Cư M'gar tham mưu phòng GDDT trình UBND huyện thành lập các hội đồng tuyển sinh của đơn vị như sau:

4.1. Hội đồng sơ tuyển đối với trường PTDTNT THCS Cư M'gar:

Hội đồng sơ tuyển bao gồm: Lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo Phòng GDDT, lãnh đạo Trường phổ thông DTNT, lãnh đạo Phòng Dân tộc, Phòng Nội vụ và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

4.2. Hội đồng xét tuyển đối với các trường trung học cơ sở

- a) Lãnh đạo trường làm chủ tịch và phó chủ tịch;
- b) Thư kí Hội đồng nhà trường làm thư kí Hội đồng;
- c) Thành viên của Hội đồng xét tuyển là giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có kinh nghiệm và uy tín trong nhà trường;
- d) Tối đa 02 nhân viên làm công tác phục vụ, bảo vệ.

4.3. Hội đồng kiểm tra, đánh giá năng lực trường THCS Nguyễn Tất Thành:

a) Trường THCS Nguyễn Tất Thành trình Phòng GDDT tham mưu UBND huyện thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá năng lực theo phương án xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề, hội đồng coi và hội đồng chấm kiểm tra, hội đồng phúc khảo bài kiểm tra được áp dụng theo Quy chế thi hiện hành.

c) Phòng GDDT thành lập Đoàn thanh tra Coi, Chấm kiểm tra năng lực theo Quy chế thi hiện hành.

4.4. Tổ thu hồ sơ tuyển sinh:

a) Tổ thu hồ sơ tuyển sinh do Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập, bao gồm Hiệu trưởng (Phó hiệu trưởng làm tổ trưởng), thành viên là giáo viên, nhân viên của trường.

b) Tổ thu hồ sơ tuyển sinh có trách nhiệm nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, nhập dữ liệu tuyển sinh, số hóa các hồ sơ: Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu, Hồ sơ các đối tượng thuộc diện ưu tiên, khuyến khích...

4.5. Kinh phí:

a) Kinh phí cho Hội đồng xét tuyển, Hội đồng Kiểm tra, đánh giá năng lực, Tổ thu hồ sơ do các trường chi trả.

b) Kinh phí Thanh tra coi, Chấm kiểm tra năng lực, Duyệt kết quả tuyển sinh do Phòng GDDT chi trả.

5. Duyệt kết quả tuyển sinh

Phòng GDDT tiến hành duyệt kết quả tuyển sinh của các trường như sau:

5.1. Hồ sơ tuyển sinh:

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh;
- Quyết định phân tuyến tuyển sinh của UBND cấp xã (nếu có);

- Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2019 – 2020 của trường;
- Biên bản xét tuyển sinh;
- Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả tuyển sinh;
- Danh sách học sinh trúng tuyển lớp 6 năm học 2019 – 2020. (3 bộ, không đóng bìa)

5.2. Thời gian duyệt:

- Đối với trường PTDTNT THCS huyện Cư M'gar và trường THCS Nguyễn Tất Thành: ngày 17/6/2019.

- Các trường còn lại: từ 10/8/2019 (lịch cụ thể sẽ thông báo sau)

Trên đây là Hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2019-2020 của Phòng GDĐT. Căn cứ vào các nội dung Hướng dẫn này, Phòng GDĐT yêu cầu các trường triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh năm học 2019-2020./.

Nơi nhận:

- Các trường cấp THCS (để thực hiện);
- UBND các xã, thị trấn (để thực hiện);
- UBND Huyện (để báo cáo);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT (để chỉ đạo);
- Các bộ phận Phòng GDĐT (để phối hợp)
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Ngọc Bích

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2019 -2020
(Kèm theo Hướng dẫn số 01/HD-PGDĐT, ngày 08/5/2019)

TT	Trường	Chỉ tiêu tuyển	Ghi chú
01	THCS Cao Bá Quát	121	
02	THCS Lê Hồng Phong	136	
03	THCS Hoàng Hoa Thám	191	
04	THCS Đoàn Thị Điểm	127	
05	THCS Nguyễn Trường Tộ	193	
06	THCS Hoàng Văn Thụ	252	
07	THCS Nguyễn Bình Khiêm	112	
08	THCS Phan Đình Phùng	218	
09	THCS Nguyễn Văn Bé	96	
10	THCS Ea Tul	167	
11	THCS Lương Thế Vinh	252	
12	THCS Nguyễn Tri Phương	126	
13	THCS Ngô Quyền	150	
14	THCS Trần Hưng Đạo	103	
15	THCS Nguyễn Huệ	123	
16	THCS Trần Quang Diệu	148	
17	THCS Ngô Mây	119	
18	THCS Nguyễn Tất Thành	140	
19	THCS Đinh Tiên Hoàng	249	
20	TH&THCS Hùng Vương	58	
21	TH&THCS Đinh Núp	88	
22	PTDTNT THCS Cư M'gar	40	
Tổng cộng		3209	